TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **14**/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 09 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021, giữa:

N đơn: - Chị **Nguyễn Thị Hồng H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 7, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 7, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 02 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Tiến H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Tiến H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Tiến H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Gia H, sinh ngày 31/7/2009 và cháu Nguyễn Mai Phương N, sinh ngày 06/7/2012.

Chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Gia H và cháu Nguyễn Mai Phương N cho đến khi các con chung thành niên.

Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H, vì chị H không yêu cầu.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Tiến H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

5- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002640 ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thúy